

DANH SÁCH TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM - TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ 2016

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TỘI DANH	NGÀY BỊ BẮT	ÁN TÙ	QUẢN CHẾ	NƠI GIAM GIỮ
DANH SÁCH TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM VIỆT NAM ĐANG BỊ GIAM GIỮ							
1	BUI THI MINH HANG	1964	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/2/2014	3 năm		Trại giam Gia Trung, Gia Lai
2	BUI VĂN TRUNG	1964	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	30/10/2012	4 năm		Phân trại số 2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
3	ĐĂNG XUÂN DIỆU	1977	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	30/7/2011	13 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
4	ĐÌNH NGUYỄN KHA	1988	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	10/2/2012	4 năm	3 năm	Trại giam Xuyên Mộc
5	ĐỖ THỊ HỒNG	1957	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	14/2/2012	13 năm	5 năm	Trại giam An Phước - Bình Dương
6	ĐỖ VĂN HOA		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	7/6/2011	4 năm	3 năm	Trại giam Ba Sao, Hà Nam
7	ĐOÀN ĐÌNH NAM	1951	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	6/2/2012	16 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
8	ĐOÀN HUY CHUÔNG	1985	Phá rối an ninh (đ.89)	2/2010	7 năm		Phân trại số 2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
9	ĐOÀN VĂN CƯ	1962	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	12/2/2012	14 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
10	HỒ ĐỨC HOA	1974	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	30/7/2011	13 năm	5 năm	Ba Sao, Nam Hà
11	HOÀNG VĂN PÁO (HMONG)	1956	Buôn bán chất nổ trái phép	30/11/2015	15 tháng		?
12	HOÀNG VĂN SINH (HMONG)		Lợi dụng quyền tự do (đ.258)		15 tháng		
13	HOÀNG VĂN SỰ (HMONG)		Lợi dụng quyền tự do dân chủ (đ.258)	14/2/2014	15 tháng		Thôn Lũng Liệt, xã Nà-Phật, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Cạn
14	HOÀNG VĂN TẢO (HMONG)		Lợi dụng quyền tự do dân chủ (đ.258)	10/2013	3 năm		Tuyên Quang
15	LÊ ĐỨC ĐỘNG	1983	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	12 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
16	LÊ DUY LỘC	1956	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	17 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
17	LÊ PHÚC	1951	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	15 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
18	LÊ THANH TÙNG		Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	12/1/2015			Hà Nội
19	LÊ THU HÀ		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	16/12/2015			Hà Nội
20	LÊ TRỌNG CƯ	1966	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	12 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
21	LIEUNY (nhà sư Khmer)	1986	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)	5/2013	4 năm		Trại giam Xuyên Mộc
22	LƯƠNG NHẬT QUANG	1987	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	3/2012	12 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
23	LÝ VĂN HẦU (HMONG)		Lợi dụng quyền tự do tôn giáo (đ.258)	10/2013	3 năm		Tuyên Quang
24	NGÔ HẢO	1948	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	8/2/2013	15 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
25	NGUYỄN CÔNG CHÍNH	1969	Phá hoại chính sách đoàn kết (đ.87)	28/4/2011	11 năm		Trại giam An Phước - Bình Dương
26	NGUYỄN ĐĂNG MINH MÂN (nữ)	1985	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)		8 năm	5 năm	Trại 5, Thanh Hóa
27	NGUYỄN DINH	1968	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	14 năm	5 năm	K2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
28	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC (Nguyễn Ngọc Già)	1966		27/12/2014			Số 4, Phan Đăng Lưu, TP HCM
29	NGUYỄN HOÀNG QUỐC HÙNG	1981	Phá rối an ninh (đ.89)	2/1010	9 năm		Trại giam Xuyên Mộc
30	NGUYỄN HỮU QUỐC DUY		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	27/11/2015			Khánh Hòa
31	NGUYỄN HỮU VINH	1956	Lợi dụng quyền tự do dân chủ (đ.258)	5/5/2014			Hà Nội
32	NGUYỄN KIM NHÂN	1949	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	7/6/2011	5 năm 6 tháng	3 năm	Trại giam số 6, Thanh Chương, Nghệ An
33	NGUYỄN KÝ LẠC	1951	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	7/2/2012	16 năm	5 năm	K2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
34	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	1956	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	9/2010	7 năm		Trại giam Xuyên Mộc
35	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	1992	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	14/10/2012	3 năm (án treo)	52 tháng thử thách và 3 năm quản chế	Tỉnh Bình Thuận
36	NGUYỄN THÁI BÌNH	1986	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	12 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
37	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	1980	Lợi dụng quyền tự do...(đ.258)	5/5/2014			Hà Nội
38	NGUYỄN VĂN ĐÀI	1969	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	16/12/2015			Hà Nội
39	NGUYỄN VĂN LÝ (LINH MỤC)	1946	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	1/2007	8 năm	5 năm	Trại giam Nam Hà, Hà Nam
40	NGUYỄN VĂN MINH (con rể TNLT Bùi Văn Trung)	1980	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/2/2015	2 năm 6 tháng		Trại giam An Phước - Bình Dương
41	NGUYỄN VIỆT DŨNG	1986	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	12/5/2015	15 tháng		Hà Nội
42	PHẠM BÁ THỐNG	1962	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	10/2010	7 năm	5 năm	Phân trại số 2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
43	PHẠM THỊ PHUƠNG	1945	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	4/2010	11 năm		Trại giam An Phước - Bình Dương
44	PHẦN NGỌC TUẤN	1959	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	10/8/2011	5 năm		Trại giam Xuyên Mộc
45	PHẦN THANH TƯỜNG	1987	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	8/3/2012	10 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
46	PHẦN THANH Ỡ	1948	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	2/2012	14 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
47	PHẦN VĂN THU (TRẦN CÔNG)	1948	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	5/2/2012	Chung thân		Trại giam An Phước - Bình Dương
48	TÀ KHU	1947	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	6/2/2012	16 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
49	THẠCH PHUM RICH (Khmer)	1989	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)	5/2013	3 năm		Trại giam Xuyên Mộc
50	THẠCH THA (Trà Quỳnh Tha, Khmer)	1978	Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài (đ.275)	5/2013	2 năm		Trại giam Xuyên Mộc
51	THẠCH THUOL (nhà sư Khmer)	1985	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)	5/2013	6 năm		K2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
52	TRẦN ANH KIM	1946	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	10/1/2015			
53	TRẦN HUỖNH DUY THỨC	1966	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	2009	16 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
54	TRẦN PHI DŨNG	1966	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	12/2/2012	13 năm	5 năm	Phân trại 2, trại giam Xuân Lộc
55	TRẦN QUẢN	1984	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	12/2/2012	12 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
56	TRẦN THỊ THÚY	1971	Hoạt động lật đổ CQ (đ.79)	10/2010	8 năm	5 năm	Trại giam An Phước - Bình Dương

57	TRẦN VŨ ANH BÌNH (HOÀNG NHẬT THỐNG)	1974	Tuyên truyền chống NN (đ.88)	19/9/2011	6 năm	2 năm	Trại giam Xuyên Mộc - BRVT
58	TỬ THIÊN LƯỢNG	1950	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)	2012	16 năm	5 năm	Tỉnh Phú Yên
59	VŨ NGỌC CƯ	1951	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)	5/2/1012	16 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
60	VŨ THÀNH LÊ	1955	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)	5/2/2012	16 năm	5 năm	Trại giam Xuyên Mộc
61	VŨ TIẾT	1952	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)	2012	16 năm	5 năm	K2 - Trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai)
DANH SÁCH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ (tham gia vũ trang) VIỆT NAM ĐANG BỊ GIAM GIỮ							
1	DANH HƯƠNG	1960	Khủng bố	1999	17 NĂM		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
2	NGUYỄN THANH VÂN		Khủng bố + Chống phá trại giam + giết người	2000	20 NĂM		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
3	ĐỖ QUANG THÁI	1960	Khủng bố và Tuyên truyền chống NN	2000	17 NĂM		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
4	HỒ LONG ĐỨC	1957	Khủng bố	1999	20 NĂM		TRAI GIAM AN PHƯỚC - BÌNH DƯƠNG
5	LÊ KIM HÙNG	1968	Khủng bố	2000	20 NĂM		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
6	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	1965	Khủng bố	1999	15 NĂM 6 THÁNG		TRAI SỎ 1 - TG XUÂN LỘC
7	PHẠM XUÂN THÂN		Khủng bố	1996	CHUNG THÂN		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
8	SƠN NGUYỄN THANH ĐIỀN		Khủng bố	2000	16 NĂM		TRAI SỎ 1 - TG XUÂN LỘC
9	TRƯƠNG VĂN DUY	1960	Khủng bố	1996	IG THÂN (GIÁM 20 NĂM)		TRAI GIAM AN PHƯỚC - BÌNH DƯƠNG
10	VĂN NGỌC HIẾU	1961	Khủng bố + Chống phá trại giam + Tuyên truyền	2000	20 NĂM		TRAI SỎ 2 - TG XUÂN LỘC
DANH SÁCH TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM VIỆT NAM ĐANG BỊ QUẢN CHẾ					ĐẾN NGÀY		
1	CAO VĂN TÍNH	1974	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		22/2/2019	4 năm	Cần Thơ
2	ĐẶNG NGỌC MINH (nữ)		Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		2018	4 năm	Trà Vinh
3	ĐẬU VĂN DƯƠNG	1986	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		4/2016	1 năm 6 tháng	Nghệ An
4	ĐỖ THANH NHÂN		Đi nước ngoài chống CQ (đ. 91)		2016	3 năm	Sóc Trăng
5	ĐỖ VĂN HOA		Tuyên truyền chống NN (đ.88)		2018	3 năm	
6	DƯƠNG ẬU	1955	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)		8/2019	5 năm	Lâm Đồng
7	DƯƠNG KIM KHÁI	1958	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		10/8/2020	5 năm	Sài Gòn
8	HỒ THỊ BÍCH KHUƠNG	1967	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		15/1/2019	3 năm	Hà Tĩnh
9	HỒ VĂN OANH	1985	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		2016	2 năm	Nghệ An
10	LÊ THANH TÙNG	1968	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		29/6/2018	3 năm	Hà Nội
11	LÊ VĂN SƠN	1985	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		8/2019	4 năm	Nghệ An
12	LÊ VĂN TÍNH (CỰU DÂN BIỂU VNCH)		Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)		9/2019	5 năm	An Giang
13	LÔ THANH THẢO	1977	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		2016	2 năm	Sài Gòn
14	LƯU VĂN BẦY	1952	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		6/2017	3 năm	Kiên Giang
15	NGUYỄN ĐÌNH CƯƠNG	1981	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		24/12/2018	3 năm	Nghệ An
16	NGUYỄN TIẾN TRUNG	1983	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		2017	3 năm	Sài Gòn
17	NGUYỄN TUẤN NAM	1938	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)		9/2019	5 năm	Sài Gòn
18	NGUYỄN VĂN CHUNG		Chống CQ + Chống phá trại giam		2017	5 năm	Đồng Nai
19	NGUYỄN VĂN DUYỆT	1980	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		12/2018	4 năm	Vinh, Nghệ An
20	NGUYỄN VĂN OAI		Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		7/2019	4 năm	Nghệ An
21	NGUYỄN XUÂN ANH	1982	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		8/2016	3 năm	Nghệ An
22	NGUYỄN XUÂN NGHĨA		Tuyên truyền chống NN (đ.88)		2017	3 năm	Hải Phòng
23	PHẠM VĂN TRỢI	1972	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		9/2016	4 năm	Hà Nội
24	PHAN THANH HẢI (ANH BA SG)	1969	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		9/2016	3 năm	Sài Gòn
25	PHÙNG QUANG QUYẾN	1956	Trốn đi nước ngoài chống CQ (đ.91)		9/2017	4 năm	Lâm Đồng
26	THÀI VĂN DUNG	1988	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		19/8/2018	3 năm	Nghệ An
27	TRẦN ANH KIM	1949	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		7/2017	3 năm	Thái Bình
28	TRẦN MINH NHẬT	1988	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		8/2018	3 năm	Lâm Đồng
29	VỊ ĐỨC HÒI	1956	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		2017	3 năm	Lạng Sơn
30	VŨ MINH TRÍ (VIỆT KHANG)	1978	Tuyên truyền chống NN (đ.88)		14/12/2017	2 năm	Tiền Giang
31	VŨ VIỆT DZIÊN	1971	Hoạt động lật đổ CQ (đ 79)		3/2/2018	3 năm	Bạc Liêu
DANH SÁCH DÂN OAN BỊ CẤM TỬ VÌ ĐAU TRANH ĐOI QUYỀN SỞ HỮU ĐẤT ĐAI							
1	ĐẶNG THỊ MỸ		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
2	ĐẶNG VĂN NHƯ		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
3	ĐỖ THỊ GIAO		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
4	ĐỖ THỊ SỸ		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
5	ĐỖ THỊ THIÊM	1959	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	10/10/2013			Bắc Ninh
6	ĐỖ VĂN HOA	1961	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	10/10/2013			Bắc Ninh
7	LÊ VĂN THANH		Chống người thi hành công vụ (đ.257)	5/2014		7 tháng	Hà Nội
8	LÊ VĂN VƯỢNG	1968	Chống người thi hành công vụ (đ.257)			10 tháng	Thanh Oai, Hà Nội
9	MAI QUỐC HEN	1986	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		2 năm tù treo, 4 năm thử thách	Long An

10	MAI THỊ KIM HƯƠNG	1979	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		3 năm 6 tháng tù	Long An
11	MAI VĂN ĐẠT	1980	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		2 năm tù giam	Long An
12	MAI VĂN PHONG	1978	Cố ý gây thương tích	15/4/2015		3 năm 6 tháng tù giam	Long An
13	MAI VĂN TUNG	1955	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		3 năm tù giam	Long An
14	NINH CHIẾN		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
15	NGÔ THỊ MINH ƯỚC		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	7/7/2014			Sài Gòn
16	NGÔ THỊ PHƯƠNG		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
17	NGÔ THỊ TOÀN (vợ ông HOA)	1965	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	10/10/2013			Bắc Ninh
18	NGUYỄN MAI TRUNG TUÂN	1990	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	6/8/2015		4 năm 6 tháng tù giam	Long An
19	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT		Chống người thi hành công vụ (đ.257)	10/9/2013			Cần Thơ
20	NGUYỄN THỊ BÉ HAI		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	7/7/2014			Sài Gòn
21	NGUYỄN THỊ HÀ	1983	Giữ người trái phép			9 tháng	Thanh Oai, Hà Nội
22	NGUYỄN THỊ HỒNG		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
23	NGUYỄN THỊ LAN	1987	Giữ người trái phép			Sức khỏe yếu chưa xử	Thanh Oai, Hà Nội
24	NGUYỄN THỊ NGÂN		Chống người thi hành công vụ (đ.257)				Hà Đông, Hà Nội
25	NGUYỄN THỊ TOÀN		Chống người thi hành công vụ (đ.257)				Hà Đông, Hà Nội
26	NGUYỄN THỊ TUYẾN		Chống người thi hành công vụ (đ.257)	10/9/2013			Cần Thơ
27	NGUYỄN THỊ THĂNG	1958	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		2 năm 6 tháng tù treo, 5 năm thử thách	Long An
28	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	1970	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	tại ngoại		15 tháng tù treo	tại ngoại
29	NGUYỄN THỊ TRÍ		Tuyên truyền chống NN (đ.88)	7/7/2014			Sài Gòn
30	NGUYỄN TRUNG CÂN	1974	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		3 năm tù giam	Long An
31	NGUYỄN TRUNG LINH	1994	Cố ý gây thương tích	15/4/2015		3 năm 6 tháng tù giam	Long An
32	NGUYỄN TRUNG TÀI	1966	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		3 năm tù	Long An
33	NGUYỄN VĂN TÔI	1939	Chống người thi hành công vụ (đ.257)			2 năm tù treo, 4 năm thử thách	
34	NGUYỄN VĂN THIÊN					4 năm tù giam	Hà Nam
35	PHẠM THỊ BẦU	1982	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	tại ngoại		18 tháng tù treo	tại ngoại
36	PHÚC CHÂM		Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	11/10/2013			Bắc Ninh
37	PHÙNG THỊ LY	1963	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		3 năm tù giam	Long An
38	PHÙNG VĂN TUÂN	1977	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	15/4/2015		2 năm tù treo, 4 năm thử thách	Long An
39	TRẦN VĂN MIẾN	1959	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	27/3/2014			Hà Đông, Hà Nội
40	TRẦN VĂN NGHIỆN	1958	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)				Hà Đông, Hà Nội
41	TRẦN VĂN SANG	1975	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	27/3/2014		20 tháng	Hà Đông, Hà Nội
42	VŨ THỊ HẢI	1961	Gây rối trật tự công cộng (đ.245)	9/6/2015		18 tháng tù giam	Hà Nội
43	VŨ VĂN HUỆ	1992	Chống người thi hành công vụ (đ.257)	11/3/2014		11 tháng	Thanh Oai, Hà Nội

* Rất nhiều tù nhân lương tâm bị giam giữ là người dân tộc thiểu số tại cao nguyên Trung phần, Bắc phần nhưng không ai tiếp cận được với họ hay gia đình họ.

* Hầu hết các tù nhân chính trị, tù nhân lương tâm bị giam giữ xa nhà. Trong khi đó hầu hết tỉnh/thành Việt Nam đều có trại giam thi hành án, do bộ Công an quản lý.

giam giữ quá hạn (16 tháng)

HỘI ÁI HỮU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO VIỆT NAM

19/2/2016